

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2024/HS-ST
Ngày: 23-8-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bích

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Xuân Tú – Thư ký TAND thành phố Phúc Yên.

Đại diện VKSND thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa: Ông Trần Hồng Khánh - Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2024/TLST- HS ngày 09 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2024/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 8 năm 2024, của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đối với bị cáo:

Họ và tên Nguyễn Đức Q, sinh năm 1993 tại Phú Thọ; Hộ khẩu thường trú: K, xã C, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức C (đã chết) và bà Phùng Thị Kim N; vợ Đặng Thị M; con có 01 con sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/7/2023 đến ngày 21/7/2024 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại tại địa phương (có mặt)

Người làm chứng: Ông Đinh Ngọc T, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Người chứng kiến: Ông Đinh Văn H, sinh năm 1979 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 17/7/2024, Nguyễn Đức Q đang ngồi uống nước một mình tại quán nước vỉa hè ở gần trường Đại học sư phạm H thuộc phường X, thành phố Phúc Yên thì có 01 người nam giới lạ mặt đeo khẩu trang đi đến gần Q tự giới thiệu tên là H. H cho biết đang có pháo hoa nổ muốn bán.

Do Q đang có ý định muốn mua pháo hoa nổ về để đốt trong dịp sinh nhật con trai sắp tới nên Q đã hỏi H có số lượng pháo hoa nổ bao nhiêu và bán với giá tiền như thế nào thì H cho biết đang có 05 khối pháo hoa nổ, loại 36 ống, bán với giá 420.000 đồng/khối. Q đồng ý mua toàn bộ số pháo hoa nổ và giá tiền như nêu trên thì H hẹn Q khoảng 18 giờ 00 ngày ngày 18/7/2024 đến gần quán thịt trâu G thuộc phường X, thành phố Phúc Yên để gặp nhau mua bán pháo hoa nổ, Q đồng ý. Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 18/7/2024, Q một mình từ Quốc lộ 2A thuộc thị trấn Đ, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc thuê xe ôm do một người nam giới điều khiển (Q không nhớ xe mô tô loại gì, không để ý biển kiểm soát của xe và không biết nhân thân, lai lịch, tên tuổi, địa chỉ của người xe ôm) rồi bảo người này chở đến vị trí gần quán thịt trâu G thuộc tổ dân phố Y, phường X, thành phố Phúc Yên theo vị trí mà H đã hẹn Q. Đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, Q đến gần quán thịt trâu G thì trả tiền cho người lái xe ôm và xuống xe đi bộ, còn người lái xe ôm đi đâu thì Q không biết. Sau khi xuống xe, Q thấy H đang ngồi trên 01 chiếc xe mô tô, dạng xe Honda Lead, màu trắng sữa, không rõ biển kiểm soát đang chờ Q tại đầu ngõ vắng gần quán thịt trâu G. Thấy vậy, Q đi đến gặp H thì được H dẫn đi vào phía trong ngõ. Khi đi đến cuối ngõ thì H rẽ phải đi đến một gốc cây Sanh ven đường rồi dừng lại. Tại đây, H dẫn Q đi vào vị trí gốc cây Sanh trên vỉa hè rồi lấy ra 01 bao tải xác rắn và cho Q biết số pháo hoa nổ Q muốn mua đựng ở bên trong bao tải. Q mở bao tải xác rắn ra kiểm tra thì thấy bên trong có đủ 05 khối pháo hoa nổ, loại 36 ống mà Q đang muốn mua. Sau khi kiểm tra, Q trả cho H số tiền 2.100.000 đồng, H cầm tiền rồi điều khiển mô tô bỏ đi trước, còn Q xách bao tải xác rắn, bên trong có chứa 05 khối pháo hoa nổ vừa mua được đi ra ngoài đường để thuê xe ôm đi về. Khi Q đi được một đoạn khoảng 20 mét thì bị Tổ công tác Công an thành phố Phúc Yên kiểm tra, phát hiện Q có hành vi tàng trữ 05 khối pháo hoa nổ, loại 36 ống. Sau đó, Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ của Nguyễn Đức Q: 01 bao tải xác rắn bên trong có chứa 05 khối hộp chữ nhật có đặc điểm giống nhau, bên ngoài mỗi khối đều được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, trên giấy được in chữ nước ngoài, được niêm phong theo quy định pháp luật, ký hiệu A1.

Tại kết luận giám định số 2098/KLGD ngày 20/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: *“05 (Năm) khối hộp của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định đều là pháo, loại pháo nổ (pháo hoa nổ), có tổng khối lượng là 7,777kg (Bảy phẩy bảy bảy bảy kilôgam, không kể bao tải xác rắn bao gói niêm phong). Khối lượng của mỗi khối hộp là 1,555kg (một phẩy năm năm năm kilôgam)”*. Cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định là: 4,585 kg pháo.

Đối với người đàn ông tên H, Q khai là người đã bán pháo hoa nổ cho Q, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với người đàn ông lái xe ôm chở Q đến khu đô thị Hoài Nam ngày 18/7/2024, khi chở Q đi, Q không nói cho người này biết mục đích Q đi mua pháo hoa nổ, người này không biết, không liên quan đến hành vi tàng trữ hàng cấm của Q nên Cơ quan điều tra không xem xét xử.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 90/QĐ – VKSPY ngày 09/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố Nguyễn Đức Q về tội “*Tàng trữ hàng cấm*”. Theo quy định tại khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên được phân công duy trì công tố tại phiên tòa đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Q phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt: Nguyễn Đức Q từ 07 tháng đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng đến 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại sau giám định. Về án phí bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên. Xét thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị bắt quả tang, sự việc phạm tội đơn giản, chứng cứ rõ ràng, thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng, có lý lịch, nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo nên đủ căn cứ áp dụng thủ tục rút gọn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa. Nguyễn Đức Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Quyết định truy tố

theo thủ tục rút gọn mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 18 tháng 7 năm 2024, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến; phù hợp với vật chứng thu giữ được. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 18/7/2024, tại khu vực thuộc tổ dân phố Y, phường X, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Đức Q có hành vi tàng trữ 05 khối pháo nổ có trọng lượng 7,777kg mục đích để đốt trong dịp sinh nhật con thì bị tổ công tác Công an thành phố Phúc Yên bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Nguyễn Đức Q đã phạm vào tội “Tàng trữ hàng cấm”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 cụ thể điểm c khoản 1 Điều 191 quy định:

“1. Người nào tàng trữ, ... hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây,...thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:”

....

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 90/CT - VKSPY ngày 09 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự sản xuất, kinh doanh, thương mại của nhà nước, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm. Gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung toàn xã hội.

[4] Xét nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, đáng được khoan hồng và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục với mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, giáo dục chung cũng như tạo điều

kiện giúp bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm và trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ hàng cấm vì mục đích sử dụng, quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Đối với người đàn ông tên H, Q khai là người đã bán pháo hoa nổ cho Q, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Số pháo còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy .

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Q phạm tội: “Tàng trữ hàng cấm”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức Q 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đức Q cho Ủy ban nhân dân xã Chí Đám, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy số pháo cơ quan giám định hoàn lại cùng bao gói. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 23 tháng 8 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Phúc Yên).

Căn cứ Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Đức Q phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS ND Thành phố Phúc Yên
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc
- CQĐT CATP Phúc Yên;
- THA hình sự + dân sự Phúc Yên;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND xã C
- Lưu: VP + HS.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Bích